TAND HUYỆN NÔNG CỐNG **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2019/QĐST-HNGĐ	*Nông Cống, ngày 31 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị L, Sinh năm: 1984.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Định Kim, xã Tân Phúc, Nông Cống, Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: 52A/10B Khu phố Bình Đường 2, Phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn O, Sinh năm: 1979.

Trú tại: Thôn Định Kim, xã Tân Phúc, Nông Cống, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Văn O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Văn O.

2.2. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự: Giao cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 12/7/2004 cho anh Nguyễn Văn O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Bùi Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh O mỗi tháng 1.500.000đ kể từ tháng 8/2019 cho đến khi cháu P đến tuổi thành niên.

Chị L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cấm.

Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự: Chị Bùi Thị L phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2017/0001958 ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống(Chị L đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- UBND xã Tân Phúc, Nông Cống;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP, Lưu trữ.

THẨM PHÁN

Võ Kỳ Anh